

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TÂY NINH  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 311/2020/QĐST-HNGĐ

*Thành phố Tây Ninh, ngày 22 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 427/2020/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”. giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Thị Đ, sinh năm 1986; trú tại: Số 29/3, khu phố T, phường S, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

*Bị đơn:* Anh Lê Văn T, sinh năm 1983; trú tại: Số 84/1, khu phố T, phường S, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Huỳnh Thị Đ và anh Lê Văn T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Đ và anh Lê Văn T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 cháu tên Lê Huỳnh Q, sinh năm 2014, anh chị thống nhất giao con chung cho chị Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo

dục con chung. Ghi nhận anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con thành niên tự lao động sinh sống được, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 9/2020.

Anh T có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đ tự nguyện chịu 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm (trong đó chịu thay cho anh T 75.000 đồng tiền án phí sơ thẩm HNGĐ và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con); được khấu trừ từ tiền tạm ứng án phí chị Đ đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số: 0000492 ngày 31/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, chị Đ đã nộp đủ.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- PKTNV TA tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- CC.THADS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Lê Phan Tuyên**